



MÔ TẢ SẢN PHẨM

VITEC® EP-03 là loại vật liệu phủ sàn gốc epoxy có tính năng tự san phẳng, không dung môi, thi công bằng phương pháp đổ.

Đây là dòng sản phẩm cho sàn tiên tiến trên thế giới có nhiều ưu điểm.



ỨNG DỤNG

VITEC® EP-03 được thiết kế cho hệ thống sàn tự san phẳng và nhám cho sàn bê tông chịu tải trọng từ vừa đến cao như nhà kho, hội trường, phòng thí nghiệm, phòng sạch, nhà xưởng, gara...

Hệ thống sàn nhám được dùng cho những nơi ẩm ướt, nhà xưởng chế biến nước uống các loại, công nghiệp thực phẩm, những nơi yêu cầu các giải pháp lâu dài đối với việc bảo trì sàn.

ƯU ĐIỂM

- Đặc tính tự chảy kết hợp với tính tự san phẳng làm cho bề mặt hoàn thiện đẹp hơn;
- Kháng hóa chất và va đập cao;
- Dễ thi công;
- Tuổi thọ cao giảm chi phí duy tu bảo dưỡng;
- Tính kinh tế;
- Bề mặt hoàn thiện bóng láng, đa dạng màu sắc;
- Không có dung môi, không ô nhiễm môi trường;
- Không thấm nước và chất lỏng, chống nhiễm khuẩn;
- Có khả năng chống trơn trượt;
- Kháng mài mòn cao;
- Độ dày thi công từ 1 ~ 4 mm;
- Không bám bụi, dễ vệ sinh.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

- **Màu sắc:** + Thành phần A: Đóng rắn, màu vàng nhạt
+ Thành phần B: Nhựa, dạng lỏng có màu
+ Thành phần C: Bột, màu xám
- **Tỷ trọng:** + Thành phần A: ~ 1,0 kg/lit
+ Thành phần B: ~ 1,6 kg/lit
+ Hỗn hợp (A+B): ~ 1,5 kg/lit
- **Hàm lượng chất rắn:** 100%
- **Khả năng kháng mài mòn:** ≤ 80mg
- **Đặc tính cơ lý:** + Cường độ chịu nén: ~ 60 N/mm² (ở 28 ngày và 23°C)
+ Cường độ chịu uốn: ~ 30 N/mm² (ở 28 ngày và 23°C)
+ Cường độ bám dính: ~ 1,5 N/mm²
- **Kháng hóa chất:** + Axit hydrochloric 25% : Tốt
+ Axit sunphuric 20% : Tốt
+ Sodium hydroxit 50% : Tốt
(Không đồng thời tiếp xúc với hóa học và cơ học)

HỆ THỐNG THIẾT KẾ SẢN PHẨM

Hệ thống tự san phẳng 1mm

Lớp sơn lót: VITEC® PR-01

Lớp phủ: VITEC® EP-03 + Silicaflour

Hệ thống tự san phẳng 1.5-3.0mm

Lớp kết nối: VITEC® PR-01

Lớp phủ: VITEC® EP-03 + Quart sand (0,1-0,3mm)

Hệ thống sàn nhám 4mm

Lớp kết nối: VITEC® PR-01

Lớp thứ nhất: VITEC® EP-03 + Quart sand (0,1-0,3mm)

Lớp tạo nhám: Quart sand (0,4-0,7mm)

Lớp phủ hoàn thiện: VITEC® EP-06

SƠ ĐỒ THIẾT KẾ

- Lớp phủ hoàn thiện
- Lớp phủ VITEC® EP-03
- Lớp sơn lót
- Lớp nền



BẢO QUẢN VÀ THỜI HẠN SỬ DỤNG

Hạn sử dụng: 12 tháng nếu lưu trữ trong điều kiện bao bì còn nguyên vẹn, chưa mở nắp và nhiệt độ lưu trữ từ 18°C-30°C.



ĐÓNG GÓI: Bộ 48kg/bộ gồm:

- + Thành phần A: 4 kg/ can
- + Thành phần B: 20 kg/ thùng
- + Thành phần C: 24 kg/bao

CHUẨN BỊ THI CÔNG

Định mức và tỉ lệ:

Hệ thống	Sản phẩm	Định mức
Lớp kết nối	VITEC [®] PR-01	0,15-0,2kg/m ²
Tự san phẳng 1mm	Lớp tạo phẳng, ngăn ẩm VITEC [®] TSP (nếu cần)	Tham khảo tài liệu
	VITEC [®] PR-01	0,15-0,2kg/m ²
	VITEC [®] EP-03 + SilicafLOUR	1,3kg/m ² /mm VITEC [®] EP-03 + 0,25kg/m ² /mm silicafLOUR
Lớp tự san phẳng 1.0-3.0mm	VITEC [®] EP-03 + Quart sand (0,1-0,3mm) = 1:1	(0,95 kg + 0,95kg)/m ² /mm
Hệ thống sàn nhám 4mm	VITEC [®] EP-03 + Quart sand (0,1-0,3mm) = 1:1	2kg/m ² + 2kg/m ²
	Quart sand: 0,4-0,7mm	~ 6,0 kg/m ²
	Lớp phủ VITEC [®] EP-06	~ 0,5 kg/m ²

Chú ý: Số liệu trên không hoàn toàn chính xác được áp dụng cho bề mặt bằng phẳng. Thực tế nó phụ thuộc vào độ nghiêng, độ gập ghềnh của bề mặt và sự hao hụt trong thi công.

Chất lượng bề mặt:

Bề mặt bê tông phải đặc chắc và cường độ tối thiểu là 25N/mm²;
Bề mặt phải sạch, khô ráo, không dính dầu mỡ, các vết bẩn và lớp phủ cũ phải được làm sạch;
Nên làm thử một diện tích nhỏ để kiểm tra trước khi thi công.

Chuẩn bị bề mặt:

Bề mặt bê tông cần phải được làm sạch bằng máy mài hoặc dụng cụ tương tự;
Mẫu bê tông lỏng lẻo cần phải được loại bỏ, các lỗ rỗng bề mặt phải được trám trét kỹ, có thể dùng VITEC[®] RM-01 để sửa chữa bề mặt;
Bề mặt bê tông hay vữa xi măng phải đạt được độ bằng phẳng;
Tất cả bụi bẩn phải được làm sạch ngay trước khi thi công sản phẩm.

Điều kiện và giới hạn thi công:

- + Nhiệt độ bề mặt: từ 10°C đến 30°C
- + Nhiệt độ môi trường: từ 10°C đến 30°C
- + Độ ẩm bề mặt: < 5%
- + Độ ẩm môi trường: Cao nhất là 80%
- + Điểm sương: Nhiệt độ bề mặt phải cao hơn điểm sương 3°C để tránh rủi ro sự ngưng tụ hay bong rộp của bề mặt khi hoàn thiện.

CHUẨN BỊ THI CÔNG

Thời gian trộn:

Trước khi trộn, khuấy đều thành phần B (nhựa), cho hết thành phần A và thành phần B tiếp tục trộn trong vòng 2 phút cho đến khi đều màu;
Sau khi thành phần A và B đã được trộn đều, thêm thành phần C vào và tiếp tục trộn trong 2 phút cho thật đều để đạt được hỗn hợp đều nên đổ sang một thùng khác để trộn.
Nếu trộn lâu nên hạn chế bọt khí cuốn vào trong quá trình trộn;
Dụng cụ trộn: VITEC[®] EP-03 được trộn bằng cần trộn tốc độ thấp (300-400vòng/phút) hoặc dụng cụ trộn chuyên dùng.



QUY TRÌNH THI CÔNG

Trước khi thi công phải chắc chắn rằng độ ẩm bề mặt và điểm sương phải đạt yêu cầu.

Làm phẳng bề mặt:

Trước hết bề mặt sàn phải phẳng, nên dùng vữa VITEC®TSP tự san phẳng để làm phẳng sàn.

+ Lớp phủ tự san phẳng:

VITEC®EP-03 là sản phẩm dạng chảy lỏng hơi sệt, trải rộng bằng bay răng cưa.

Sau khi trải rộng trên bề mặt sàn, dùng bay răng cưa thi công sẽ cho bề mặt đẹp và phẳng hơn.

Dùng rulo gai lăn ngay lập tức theo hai hướng vuông góc với nhau để đảm bảo độ dày được đều.

+ Hệ thống nhám:

VITEC®EP-03 là sản phẩm dạng tự san phẳng hơi sệt, trải rộng bằng bay răng cưa. Sau đó làm phẳng và dùng rulo gai lăn đều để lấy hết bọt khí.

Sau khoảng 15 phút nhưng không quá 30 phút (ở 20°C) tiến hành rắc cát lên, lúc đầu rắc nhẹ đều, sau đó rắc thêm đúng định mức.

❶ Thời gian cho phép thi công:

Nhiệt độ	Thời gian
10°C	~ 50 phút
20°C	~ 25 phút
30°C	~ 15 phút

VỆ SINH/BẢO DƯỠNG

Rửa dụng cụ và thiết bị ngay bằng dung môi Thinner C.

Khi sản phẩm đã đóng rắn thì phải dùng biện pháp cơ học để vệ sinh.

Để giữ gìn bề mặt sàn sau khi thi công, các vị trí bị rơi rớt phải được lau sạch ngay lập tức và phải dùng máy đánh bóng mềm để làm sạch cơ học, làm sạch bằng phương pháp ướt, phương pháp chà mạnh.

❷ Thời gian chờ trước khi thi công:

Nhiệt độ sàn	Khi thi công VITEC® EP-03 trên VITEC® PR-01		Khi thi công VITEC® EP-03 trên VITEC® EP-03	
	Thời gian tối thiểu	Thời gian tối đa	Thời gian tối thiểu	Thời gian tối đa
10°C	24 giờ	3 ngày	24 giờ	3 ngày
20°C	12 giờ	2 ngày	24 giờ	2 ngày
30°C	8 giờ	1 ngày	16 giờ	1 ngày

Lưu ý: Thời gian chỉ có tính tương đối và có thể thay đổi phụ thuộc vào nhiệt độ và độ ẩm môi trường.

❸ Thời gian chờ sau khi thi công:

Nhiệt độ	Có thể đi bộ được	Chịu tác động cơ học nhẹ	Đưa vào sử dụng hoàn toàn
10°C	~ 72 giờ	~ 6 ngày	~ 10 ngày
20°C	~ 24 giờ	~ 4 ngày	~ 7 ngày
30°C	~ 18 giờ	~ 2 ngày	~ 5 ngày

* **MIỄN TRỪ:** Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của VITEC dựa trên sự hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của VITEC. Các thông tin nêu ra ở đây chỉ nêu lên bản chất chung, do đó người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình hay không. VITEC có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm.

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM XÂY DỰNG VITEC

VPGD: Số 2-TT Viện NC Cơ Khí, ngõ 9 Lê Đức Thọ, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Nhà máy sản xuất: Cụm Công nghiệp Phùng, huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội

Tel/Fax: 84-32.000.457

Email: hoaphamvitec@gmail.com

Web: www.hoaphamxaydung.com

HỆ THỐNG QLCL SẢN PHẨM:



ISO 9001:2008

CATALOG SẢN PHẨM

Tên SP: VITEC® EP-03

Phiên bản: 14.00.02

Ngày phát hành: 24/9/2014

Mã tài liệu: SPVT-015

Trang: 3 / 3

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM XÂY DỰNG VITEC

